TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS - ST
Ngày 24 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tưởng Ngọc Anh và ông Biền Ngân.
- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Đinh Xuân Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2024/TLST - HS ngày 30 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 9 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Phạm Thế H**, sinh ngày 14/01/1993, tại xã Ia Y, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn Hưng Bình Tân H, xã Ia Y, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Trần Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 15/5/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Phạm Đức G**, sinh ngày 27/9/1974, tại xã Quảng Văn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn Hà T, xã Quảng T, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đ và bà Trần Thị T; có vợ là Hoàng Thị L và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 15/5/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Phạm Ngọc V, sinh năm 1974; nơi cư trú: Số nhà 7, ngách 3, ngõ 158, đường Trường C, khối 14, phường Lê L, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 11/01/2024, Phạm Thế H điều khiển xe ô tô khách BKS 81B - 013.41 đi từ cầu Càng thuộc xã Quảng H, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đến tỉnh Gia Lai. Hùng điều khiển xe di chuyển ở làn đường dành cho xe cơ giới tiếp giáp với dải phân cách cứng, hướng Bắc Nam, tốc độ di chuyển khoảng 70 km/h. Khoảng 13 giờ 27 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô khách đi gần đến ngã ba đường giao nhau giữa Quốc lộ 1A và đường liên xã Quảng Hưng - Quảng Tiến. Khi cách ngã ba đường giao nhau khoảng 10 mét, H thấy Phạm Đức G điều khiển xe mô tô BKS 73E1 - 517.40 chở theo anh Phạm Ngọc Vinh ngồi phía sau, cả hai đều không đội mũ bảo hiểm, đang di chuyển qua đường theo hướng Tây Bắc - Đông Nam. Thấy vậy, Hùng bóp còi, đạp phanh, nhưng do khoảng cách gần, nên xe ô tô khách BKS 81B - 013.41 do Hùng điều khiển đã đâm va vào xe mô tô BKS 73E1 - 517.40 do anh Giáp điều khiển, dẫn đến vụ tai nạn giao thông. Hậu quả: Phạm Đức Giáp bị thương được đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình, rồi chuyển vào điều trị tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam Cu Ba Đồng Hới từ ngày 11/01/2024 đến ngày 29/01/2024 ra viện; anh Phạm Ngọc Vinh được đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình, rồi chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế; hai phương tiện bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường xác định vị trí xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại Km 613 + 760 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Tú Loan 2, xã Quảng Hưng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Vị trí xảy ra tai nạn giao thông trên làn đường dành cho xe cơ giới tiếp giáp với dải phân cách cứng (hướng Bắc Nam), ở khoảng mở của dải phân cách, tại vị trí ngã ba đường giao nhau giữa Quốc lộ 1A với đường liên xã Quảng Tiến - xã Quảng Hưng.

Kết quả định giá thiệt hại tài sản: Ngày 26/01/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Trạch có Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS, kết luận như sau: Thiệt hại tài sản xe ô tô BKS 81B - 013.41 là: 3.610.000 đồng (Ba triệu sáu trăm mười ngàn đồng); Thiệt hại tài sản xe mô tô BKS 73E1 - 517.40 là: 1.630.000 đồng (Một triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng).

Kết quả giám định thương tích và tổn hại sức khỏe đối với anh Phạm Ngọc Vinh: Ngày 26/4/2024, Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An có Kết luận pháp y số

194/KLTTCT - TTPY, kết luận như sau: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Ngọc Vinh tại thời điểm giám định là 79% (bảy mươi chín phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Kết quả giám định thương tích và tổn hại sức khỏe đối với Phạm Đức Giáp: Ngày 10/5/2024, Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình ra Kết luận giám định tổn thương cơ thể sống số 62/KLTTCT – TTGĐYK - PY, kết luận như sau: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Đức Giáp tại thời điểm giám định là 55% (năm mươi lăm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn:

- Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Phạm Thế Hùng, kết quả: 00 mg/l; tiến hành test nhanh các chất ma túy đối với Phạm Thế Hùng, kết quả âm tính với các chất ma túy.

- Anh Phạm Ngọc Vinh và Phạm Đức Giáp được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình. Quá trình cấp cứu, Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình đã tiến hành xét nghiệm định lượng Ethanol (nồng độ cồn trong máu) đối với Phạm Đức Giáp. Căn cứ Phiếu xét nghiệm ngày 11/01/2024 của Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình về việc xét nghiệm định lượng Ethanol đối với Phạm Đức Giáp, kết quả 42,17 Ethanol (0-2(mmol/l), tương đương 194,33 mg/100ml máu. Phạm Đức Giáp và Phạm Ngọc Vinh trình bày trước khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã uống rượu. Do đó, có cơ sở xác định trong quá trình điều khiển phương tiện tham gia giao thông, Giáp có nồng độ cồn trong máu cao, vượt quá mức quy định, theo kết quả xét nghiệm trên.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã tạm giữ 01 (một) Xe ô tô BKS 81B - 013.41, nhãn hiệu: THACO, loại xe: Ô tô khách giường, số loại: TB120SL-11596, màu sơn: Trắng Xanh, số máy: N1416J062876, số khung: 6SCCHC008503, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe ô tô, số: 018442, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai cấp cho phương tiện xe ô tô BKS 81B - 013.41, ngày cấp: 02/03/2017, cấp lần đầu ngày: 02/03/2017; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: EB 0017328, do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 8102D Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Xuân Tùng cấp cho xe ô tô BKS 81B

- 013.41, ngày cấp: 02/01/2024, có hiệu lực đến hết ngày 01/7/2024; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô, số: 0000964170, do Công ty Bảo việt Gia Lai cấp cho xe ô tô BKS 81B - 013.41, ngày cấp: 01/3/2023, thời hạn bảo hiểm từ 00 giờ ngày 02 tháng 3 năm 2023 đến 24 giờ ngày 01 tháng 3 năm 2024; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E, số: 640149201254, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp cho anh Phạm Thế Hùng, ngày sinh: 14/01/1993, ngày cấp: 09/6/2020, có giá trị đến: 09/6/2025; 01 (một) Xe mô tô BKS 73E1 - 517.40, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE RSX FI, màu sơn: Đỏ Đen, loại xe: Hai bánh từ 50-175cm^3, dung tích xi lanh: 109,2cm^3, số khung: RLHJA3847PY218670, số máy: JA52E0573145, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, số: 73 000213, do Công an xã Quảng Tiến, huyện Quảng Trạch cấp cho phương tiện xe ô tô BKS 73E1 - 517.40, ngày cấp: 17/11/2023; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe mô tô - xe máy, số: 000748, do Công ty Bảo Minh Quảng Bình cấp cho xe mô tô BKS 73E1 - 517.40, ngày cấp 14/11/2023, thời hạn bảo hiểm từ 14 giờ ngày 14/11/2023 đến 14 giờ ngày 14/11/2024; 01 (một) Giấy phép lái xe số AM 022090, do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho anh Phạm Đức Giáp vào ngày 22/10/2009, giá trị không thời hạn.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã tiến hành trả lại cho Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải Gia Lai, đại diện nhận là bị cáo Phạm Thế Hùng (người được Công ty ủy quyền): 01 (một) Xe ô tô BKS 81B - 013.41, nhãn hiệu: THACO, loại xe: Ô tô khách giường, số loại: TB120SL-11596, màu sơn: Trắng Xanh, số máy: N1416J062876, số khung: 6SCCHC008503, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe ô tô, số: 018442, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai cấp cho phương tiện xe ô tô BKS 81B - 013.41, ngày cấp: 02/03/2017, cấp lần đầu ngày: 02/03/2017; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: EB 0017328, do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 8102D Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Xuân Tùng cấp cho xe ô tô BKS 81B - 013.41, ngày cấp: 02/01/2024, có hiệu lực đến hết ngày 01/7/2024; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô, số: 0000964170, do Công ty Bảo việt Gia Lai cấp cho xe ô tô BKS 81B - 013.41, ngày cấp: 01/3/2023, thời hạn bảo hiểm từ 00 giờ ngày 02 tháng 3 năm 2023 đến 24 giờ ngày 01 tháng 3 năm 2024; Trả lại cho bị cáo Phạm Đức Giáp 01 (một) Xe mô tô BKS 73E1 - 517.40, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE RSX FI, màu sơn: Đỏ Đen, loại xe: Hai bánh từ 50-175cm^3, dung tích xi lanh: 109,2cm^3, số khung: RLHJA3847PY218670, số máy: JA52E0573145, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, số: 73

000213, do Công an xã Quảng Tiến, huyện Quảng Trạch cấp cho phương tiện xe ô tô BKS 73E1 - 517.40, ngày cấp: 17/11/2023; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe mô tô - xe máy, số: 000748, do Công ty Bảo Minh Quảng Bình cấp cho xe mô tô BKS 73E1 - 517.40, ngày cấp 14/11/2023, thời hạn bảo hiểm từ 14 giờ ngày 14/11/2023 đến 14 giờ ngày 14/11/2024.

Vật chứng vụ án chuyển xét xử gồm: 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E, số: 640149201254, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp cho anh Phạm Thế Hùng, ngày sinh: 14/01/1993, ngày cấp 09/6/2020, có giá trị đến 09/6/2025; 01 (một) Giấy phép lái xe số AM 022090, do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho anh Phạm Đức Giáp vào ngày 22/10/2009, giá trị không thời hạn.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 22/6/2024, bị cáo Phạm Thế Hùng, Phạm Đức Giáp và anh Phạm Ngọc Vinh đã tiến hành tự thỏa thuận bồi thường dân sự với nhau. Quá trình thỏa thuận các bên nhất trí, thống nhất bị cáo Hùng bồi thường cho anh Vinh các khoản chi phí với tổng số tiền 103.000.000 đồng, bồi thường cho bị cáo Giáp các khoản chi phí với số tiền 15.000.000 đồng; bị cáo Giáp bồi thường cho anh Vinh các khoản chi phí với số tiền 80.000.000 đồng. Đối với thiệt hại xe ô tô khách BKS 81B - 013.41 chủ phương tiện tự chịu chi phí khắc phục, sửa chữa, không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Các bên cam đoan, cam kết tự thỏa thuận bồi thường dân sự với nhau, không yêu cầu cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết vấn đề dân sự của vụ án; cam đoan, cam kết không khiếu kiện, khiếu nại gì đến cơ quan pháp luật về phần dân sự sau này.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT - VKSQT ngày 27/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Phạm Thế Hùng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm e khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phạm Đức Giáp về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng, xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thế Hùng 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 60 (sáu mươi) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/09/2024).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Đức Giáp 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 60 (sáu mươi)

tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/09/2024).

Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Trả lại cho bị cáo Phạm Thế Hùng 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E, số 640149201254, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp cho anh Phạm Thế Hùng, ngày sinh: 14/01/1993, ngày cấp: 09/6/2020, có giá trị đến: 09/6/2025; Trả lại cho bị cáo Phạm Đức Giáp 01 (một) Giấy phép lái xe số AM 022090, do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho anh Phạm Đức Giáp vào ngày 22/10/2009, giá trị không thời hạn.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không xem xét.

Buộc các bị cáo Phạm Thế Hùng và Phạm Đức Giáp chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thế Hùng và Phạm Đức Giáp nhất trí như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố và phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị hại vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, về phần dân sự các bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong, sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về tội danh:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Thế Hùng và Phạm Đức Giáp đều thống nhất khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với hiện trường nơi xảy ra vụ án; kết luận giám định; các vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 13 giờ 27 phút ngày 11/01/2024, trên Quốc lộ

1A đoạn qua ngã ba đường giao nhau giữa Quốc lộ 1A và đường liên xã Quảng Hưng - Quảng Tiến, Phạm Thế Hùng điều khiển xe ô tô khách BKS 81B - 013.41 tham gia giao thông, có Giấy phép lái xe hạng E phù hợp với loại phương tiện điều khiển. Quá trình điều khiển phương tiện tham gia giao thông, lưu thông trên Quốc lộ 1A, không có chướng ngại vật làm ảnh hưởng đến tầm nhìn, khả năng quan sát, nhưng không chú ý quan sát, không phát hiện từ xa có chướng ngại vật là xe mô tô BKS 73E1 - 517.40 do Phạm Đức Giáp điều khiển đi đến, di chuyển qua đường để chủ động phòng tránh, mà phát hiện trong khoảng cách gần, dẫn đến không kịp xử lý; không chú ý quan sát phát hiện tại vị trí ngã ba đường giao nhau có các biển báo giao thông gồm Biển báo chỗ quay xe, biển báo người đi bộ qua đường, biển báo cấm đi ngược chiều; biển báo giao nhau với đường không ưu tiên để chủ động phòng tránh; không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có chướng ngại vật là xe mô tô BKS 73E1 - 517.40 do Giáp điều khiển di chuyển qua đường, dẫn đến vụ tai nạn giao thông xảy ra, hậu quả gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe cho 02 người mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 134% (anh Phạm Ngọc Vinh bị thương tích và tổn hại cho sức khỏe là 79%; Phạm Đức Giáp bị thương tích và tổn hại cho sức khỏe là 55%). Hành vi trên của Phạm Thế Hùng vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Đối với hành vi của Phạm Đức Giáp là người điều khiển xe mô tô BKS 73E1 - 517.40, có Giấy phép lái xe hạng A1 phù hợp với phương tiện điều khiển. Quá trình điều khiển phương tiện tham gia giao thông có nồng độ cồn trong máu cao, vượt quá mức quy định (194,33 mg/100ml máu); điều khiển phương tiện đi gần đến ngã ba đường giao nhau, phát hiện xe ô tô khách BKS 81B - 013.41 đang di chuyển trên đường ưu tiên đến. Tuy nhiên, khi điều khiển phương tiện đi đến ngã ba đường giao nhau, đã không quan sát xem xe ô tô khách đã di chuyển đến vị trí nào để chủ động phòng tránh; không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên đến, mà vẫn điều khiển phương tiện di chuyển qua đường, dẫn đến vụ tai nạn giao thông xảy ra. Hậu quả gây thương tích và tổn hại sức khỏe cho anh Phạm Ngọc Vinh 79%; Hành vi trên của Phạm Đức Giáp vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 24, khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Phạm Thế Hùng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm e khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Phạm Đức Giáp về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về sức khoẻ và tài sản của người khác. Xét thấy, bị cáo Phạm Thế Hùng và Phạm Đức Giáp là người đã được đào tạo, sát hạch và cấp giấy phép lái xe đúng quy định, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi và hậu quả do hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ của mình gây ra. Tuy nhiên, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông lại có ý thức chủ quan, không chú ý quan sát, tự tin điều khiển phương tiện nhưng không bảo đảm an toàn nên đã gây ra tai nạn. Vì vậy, cần thiết xét xử nghiêm, tương xứng với hành vi của các bị cáo nhằm giáo dục, răn đe, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong về phần dân sự theo yêu cầu của bị hại. Bị hại anh Phạm Ngọc Vinh đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Phạm Thế Hùng và Phạm Đức Giáp. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Từ việc đánh giá về tính chất, lỗi của từng bị cáo trong vụ án cũng như xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của hai bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của hai bị cáo là rất nghiêm trọng. Tuy nhiên, nguyên nhân vụ tai nạn giao thông là lỗi hỗn hợp của hai bị cáo, hành vi phạm tội của hai bị cáo là do lỗi vô ý, hai bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly hai bị cáo ra ngoài xã hội để giáo dục, cải tạo mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho hai bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương là cũng đủ nghiêm và phù hợp với chính sách nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[6] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Phạm Thế H 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E, số 640149201254, do Sở Giao

thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp cho anh Phạm Thế Hùng, ngày sinh 14/01/1993, ngày cấp 09/6/2020, có giá trị đến 09/6/2025; Trả lại cho bị cáo Phạm Đức Giáp 01 (một) Giấy phép lái xe số AM 022090, do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho anh Phạm Đức Giáp vào ngày 22/10/2009, giá trị không thời hạn.

Đối với các vật chứng cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Trạch thu giữ và đã trả lại cho chủ sỡ hữu, tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, các bị cáo và bị hại đã tự nguyện thoả thuận về bồi thường dân sự, cụ thể bị cáo Hùng bồi thường cho anh V các khoản chi phí với tổng số tiền 103.000.000 đồng, bồi thường cho bị cáo Giáp các khoản chi phí với số tiền 15.000.000 đồng; bị cáo Giáp bồi thường cho anh Vinh các khoản chi phí với số tiền 80.000.000 đồng. Bị cáo Phạm Thế H, Phạm Đức G và bị hại anh Phạm Ngọc Vinh đã tự thỏa thuận giải quyết xong về phần bồi thường dân sự. Đối với thiệt hại xe ô tô khách BKS 81B - 013.41 chủ phương tiện tự chịu chi phí khắc phục, sửa chữa, không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Tại phiên toà, không ai có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với hành vi Phạm Đức G điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, nhưng không đội mũ bảo hiểm, chở người ngồi sau không đội mũ bảo hiểm; Phạm Ngọc V ngồi trên xe mô tô không đội mũ bảo hiểm theo quy định không phải là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã chuyển tài liệu liên quan đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình xem xét xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Thế H;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Đức G;

Căn cứ khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Thế H và Phạm Đức G phạm tội

“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Phạm Thế H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/9/2024).

Giao bị cáo Phạm Thế H cho Ủy ban nhân dân xã Ia Y, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Phạm Đức G 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/9/2024).

Giao bị cáo Phạm Đức G cho Ủy ban nhân dân xã Quảng T, huyện Quảng T, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Phạm Thế H 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E, số 640149201254, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp cho anh Phạm Thế Hùng, ngày sinh 14/01/1993, ngày cấp 09/6/2020, có giá trị đến 09/6/2025.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Đức G 01 (một) Giấy phép lái xe số AM 022090, do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho anh Phạm Đức Giáp vào ngày 22/10/2009, giá trị không thời hạn.

Các vật chứng trên có đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Thế H và Phạm Đức G mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm, để sung vào công quỹ nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/9/2024); bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật,

để yêu cầu xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Anh Tuấn